

TP. Sóc Trăng, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người
có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lâm Thị Kim Hằng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Công Linh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-VDS ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 264/2025/QĐST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Tiêu Xiêu M, sinh năm 1956; Nơi cư trú: đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Tiêu Kim P, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

2. Bà Tiêu Kim Y, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Người bị yêu cầu: Bà Tiêu Kim H, sinh năm: 1985; cư trú tại đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự lập ngày 05/02/2025 và tại phiên họp người yêu cầu ông Tiêu Xiêu M trình bày:

Ông Tiêu Xiêu M và vợ là bà Trần Mai A, sinh năm: 1957 (chết năm 2021), có với nhau tất cả 03 người con gồm: bà Tiêu Kim P, sinh năm: 1982; bà Tiêu Kim Y, sinh năm: 1989 và bà Tiêu Kim H, sinh năm: 1985; cư trú tại đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Bà H chưa có chồng, con. Bà H mắc bệnh tâm thần khoảng 20 năm, không thể tự chăm sóc bản thân, gia đình đã đưa đi điều trị tại nhiều cơ sở y tế, bệnh có thuyên giảm nhưng không khỏi hẳn. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 271/2025/KLGD ngày 16

tháng 6 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận: Tiêu Kim H, sinh năm: 1985, giới tính: nữ; Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể Paranoid (F20.0 – ICD10), giai đoạn bệnh thuyên giảm; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự), do giai đoạn bệnh thuyên giảm.

Nay ông Tiêu Xiêu M yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên bố bà Tiêu Kim H, sinh năm: 1985; cư trú tại đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định ông Tiêu Xiêu M là người giám hộ hợp pháp cho bà Tiêu Kim H.

Lý do: làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất.

Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Tiêu Kim P và bà Tiêu Kim Y trình bày:

Bà P và bà Y thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của ông Tiêu Xiêu M. Bà H chưa có chồng, con. Bà H mắc bệnh tâm thần khoảng 20 năm, gia đình đã đưa đi điều trị tại nhiều cơ sở y tế, bệnh có thuyên giảm nhưng không khỏi hẳn, hiện bà H vẫn không thể tự chăm sóc bản thân. Bà P và bà Y đồng ý với yêu cầu của ông M, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Tiêu Kim H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Tiêu Xiêu M là người giám hộ hợp pháp cho bà H.

Tại phiên họp bà Tiêu Kim H trình bày: Bà H đang sống cùng với ông M từ trước đến nay. Bà H đồng ý để ông Tiêu Xiêu M làm người giám hộ cho bà.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán giải quyết việc dân sự, Thư ký phiên họp, người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 363, 365, 366 Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Tiêu Xiêu M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng nhận định:

[1] Về tố tụng: ông Tiêu Xiêu M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Tiêu Kim H, sinh năm: 1985; cư trú tại đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc

Trăng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xác định đây là yêu cầu dân sự về việc tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

[2]. Xét yêu cầu của ông M về việc yêu cầu tuyên bố bà H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, thấy rằng:

[2.1]. Theo giấy khai sinh số 52 ngày 02/4/2019 do Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng cấp, thể hiện họ tên mẹ, cha của bà Tiêu Kim H là bà Trần Mai A và ông Tiêu Xiêu M; Theo Tờ khai quan hệ thừa kế theo pháp luật của bà Trần Mai A lập ngày 17/7/2024 thì bà Anh (đã chết năm 2021); bà Anh và ông M có 03 người con chung là Tiêu Kim P; Tiêu Kim H và Tiêu Kim Y; Theo lời trình bày của ông M, bà P và bà Y thì bà H chưa có chồng, con. Bà H mắc bệnh tâm thần khoảng 20 năm, gia đình đã đưa đi điều trị tại nhiều cơ sở y tế, bệnh có thuyên giảm nhưng không khỏi hẳn. Căn cứ Điều 376 Bộ Luật Tố Tụng dân sự năm 2015, ông M có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông bà H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.2]. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 271/2025/KLGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Tiêu Kim H, sinh năm: 1985, giới tính: nữ; Về y học: Hiện tại đang sự có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể Paranoid (F20.0 – ICD10), giai đoạn bệnh thuyên giảm; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đang sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự), do giai đoạn bệnh thuyên giảm.

[2.3]. Theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 “*Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ*”. Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của ông M, bà P và bà Y và Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 271/2025/KLGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đủ cơ sở kết luận: bà Tiêu Kim H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, yêu cầu của ông Tiêu Xiêu M là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Xét yêu cầu của ông M về việc yêu cầu Toà án chỉ định ông là người giám hộ cho bà Tiêu Kim H, thấy rằng:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Dân sự 2015 thì “*Trường hợp giám hộ cho người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì phải được sự đồng ý của người đó nếu họ có năng lực thể hiện ý chí của mình tại thời*

điểm yêu cầu” và theo quy định tại khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự thì “Tòa án chỉ định trong số những người giám hộ quy định tại điều 53 Bộ luật này”

Do bà H chưa có chồng, con, mẹ ruột bà H là bà Trần Mai A đã chết; cha ruột là ông Tiêu Xiêu M hiện đang sống cùng và là người trực tiếp chăm sóc cho bà H. Nhận thấy, ông M là cha ruột của bà H, có đủ các điều kiện để làm người giám hộ cho bà H theo quy định tại Điều 49 và khoản 3 Điều 53 Bộ luật Dân sự. Tại phiên họp, bà H cũng đồng ý để ông M làm người giám hộ cho bà nên yêu cầu của ông M là có căn cứ được Tòa án chấp nhận.

Ông Tiêu Xiêu M là người đại diện theo pháp luật của bà H theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Dân sự. Quyền và nghĩa vụ của ông Tiêu Xiêu M theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự.

[4]. Như đã phân tích trên, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Tòa án chấp nhận.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Tiêu Xiêu M là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1, 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được miễn nộp tiền lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149 và các Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 46, Điều 48, Điều 49, khoản 3 Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1, 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Tiêu Xiêu M.

Tuyên bố bà Tiêu Kim H, sinh năm: 1985; cư trú tại đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Người giám hộ cho bà Tiêu Kim H là ông Tiêu Xiêu M, sinh năm: 1956, địa chỉ: đường N, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Quyền và nghĩa vụ của ông Tiêu Xiêu M theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về chi phí tố tụng: Chi phí Trưng cầu giám định số tiền 4.950.000 đồng ông Tiêu Xiêu M tự nguyện chịu toàn bộ. Ông Tiêu Xiêu M đã nộp xong.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Tiêu Xiêu M được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Dương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Ủy ban nhân dân Phường 1, TPST.
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lâm Thị Kim Hằng